



LTS: GS.TS. Cao Cự Bội đã từng giảng dạy, nghiên cứu trong ngành tài chính-ngân hàng và làm chuyên gia cho Chính phủ những năm sau đổi mới, cũng như cố vấn tài chính cho Chủ tịch nước - Tổng bí thư Lào Cay-xôn Phôn-vi-hản (1988-1990). Nhân dịp Giáo sư vào TP.HCM công tác, Tạp chí Phát triển Kinh tế đã có buổi trao đổi thân mật với giáo sư về các vấn đề liên quan đến chính sách tiền tệ, lạm phát và chống lạm phát hiện đang thu hút sự quan tâm của toàn xã hội.

Lạm phát và chống lạm phát nhìn từ góc độ điều hành chính sách tiền tệ

TCPTKT: Điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng hướng đến chống lạm phát hiện nay đang được Chính phủ, các nhà quản lý kinh tế tài chính, các nhà doanh nghiệp và công chúng quan tâm đặc biệt, xin GS cho biết diễn biến tình hình lạm phát trong thời gian qua.

GS Cao Cự Bội: Lạm phát ở VN theo tôi đã có từ vài năm trở lại đây nhưng lên đến đỉnh điểm hai con số là vào thời điểm cuối năm 2007 và hai tháng đầu năm 2008 đã lên tới mức 6,02% (TCPTKT: ba tháng đầu năm 2008 lên mức 9,19%). Diễn biến này theo tôi là kết quả hoạt động của nền kinh tế trong những năm gần đây và nền kinh tế đang chịu hai thứ lạm phát: Thứ nhất, lạm phát chi phí đẩy; thứ hai, lạm phát cầu kéo. Hai thứ lạm phát ấy cùng song trùng nhưng đến giai đoạn này độ trễ của đồng tiền mà Nhà nước tung ra, đó là cầu kéo mới bùng lên. Nếu không có biện pháp cấp bách, lạm phát sẽ lên phi mã. Mặt khác, chi phí đẩy cũng là nguyên nhân gây ra lạm phát ở VN bởi vì chỉ số ICOR của VN khá cao, từ 4 đến 4,4; tức là 4,4 đơn vị vốn mới cho 1 đơn vị tăng trưởng. Điều này có nghĩa chúng ta dùng trên 30% GDP đưa vào đầu tư, năm 2007 là 40%, chi phí đó rất lớn. So sánh với Đài Loan và Hàn Quốc, hàng chục năm qua họ chỉ cần 20% GDP cho đầu tư mà nền kinh tế vẫn ổn định và phát triển, chỉ số ICOR thấp ở mức

2,5%-3%. Như vậy, ở VN, lạm phát đã xuất hiện mấy năm nay rồi chứ không phải bây giờ mới có.

Lâu nay Chính phủ điều hành chính sách kinh tế vĩ mô hết sức lạc quan và say sưa với tăng trưởng. Tăng trưởng mà chỉ số ICOR cao như vậy thì chất lượng tăng trưởng thấp. Trong chi phí đẩy chúng ta hay nói do giá cả nước ngoài tăng cao. Thực ra, có một chi phí đẩy quan trọng là vốn của ngân sách nhà nước đưa vào các dự án kém hiệu quả, trong khi đó nền kinh tế VN cũng gây nên chi phí đẩy vì sức cạnh tranh kém. Diễn đàn Kinh tế Thế giới vừa công bố “Báo cáo về năng lực cạnh tranh toàn cầu năm 2007-2008”. Theo báo cáo này, VN đứng hạng 68/131 nước được điều tra. Nguồn nhân lực với hàm lượng chất xám thấp, hàm lượng tri thức và giá trị gia tăng trong các sản phẩm xuất khẩu quá thấp trong khi đó nền kinh tế phải chịu chi phí đẩy vì nhập công nghệ cao và nguyên liệu giá đắt. Do đó chúng ta buộc phải nhập siêu. Càng thúc đẩy tăng trưởng, nhập siêu càng cao. Ngoài ra trong chi phí đẩy này có những tác động của việc điều hành chính sách vĩ mô thiếu hiệu quả, quy hoạch tràn lan, tham nhũng, lãng phí trầm trọng.

TCPTKT: Thưa GS, đâu là nguyên nhân chính của lạm phát hai con số trong 2007 và lạm phát cao trong các tháng đầu năm 2008. Công tác điều hành kinh tế vĩ mô có

được xem là một nguyên nhân của lạm phát ở VN ?

GS Cao Cự Bội: Trong tầm nhìn dài hạn, lạm phát liên quan đến chi phí đẩy, trong ngắn hạn liên quan đến điều hành chính sách tiền tệ và chính sách tài chính. Chúng ta quá say sưa với tăng trưởng. Có thứ tăng trưởng thật và tăng trưởng ảo vì chúng ta phải bỏ tiền ra, tốc độ tăng cung tiền M2 (bao gồm tổng tiền mặt và tiền gửi ngân hàng) gia tăng trong ba năm qua, năm 2007 ước tăng 35%. Điều này đã gây áp lực lớn đối với lạm phát, cộng với hoạt động điều hành kém hiệu quả trong chính sách tiền tệ. Đồng tiền có độ trễ, độ co giãn hơn so với vàng, do vậy đến lúc bùng phát thì đẩy giá lên cao. Nếu chúng ta không khéo léo ngăn chặn quyết liệt thì có nguy cơ lạm phát phi mã. Thời gian qua Chính phủ rất quan tâm đến tăng trưởng mà ít quan tâm đến chống lạm phát. Điều này biểu hiện trong điều hành chính sách kinh tế vĩ mô. Tự do hoá tài chính là bước đi tất yếu trong điều kiện kinh tế thị trường và trong bối cảnh hội nhập quốc tế, song nếu tự do hoá tài chính không cẩn thận thì đó chính là nguồn gốc của bong bóng. Thực tế nguồn tài chính gián tiếp vào VN trong thời gian qua cũng chưa nhiều và chưa gây tác động xấu gì đáng kể. Tuy nhiên, điều hành chính sách của Ngân hàng Trung ương chưa theo kịp với yêu cầu và diễn biến của thực tiễn

TCPTKT: *Chống lạm phát là mục tiêu hàng đầu hay là tăng trưởng kinh tế là mục tiêu hàng đầu của VN hiện nay, thưa GS?*

GS Cao Cự Bội: Nguyên lý ai cũng biết hết rồi nhưng người ta lại quên đi. Vì lãng mạn trong kinh tế, say sưa với tăng trưởng mà ít nghĩ đến chất lượng tăng trưởng. Điều thứ hai, lạm phát và tăng trưởng về nguyên lý luôn luôn có sự mâu thuẫn. Ai cũng biết định chế tài chính trung gian có vai trò quan trọng vì là nơi chuyển tiền từ tiết kiệm đến đầu tư. Có những lúc mình cố gắng điều hành nhưng không biết thế nào lại biến thành đầu cơ, đầu cơ vào rổn sinh ra bong bóng. Đó là thị trường bất động sản, thị trường chứng khoán.

Đất nước VN phải có tăng trưởng, đó là điều dứt khoát vì không tăng trưởng thì không có phát triển, đừng nói tới hội nhập kinh tế. Muốn tăng trưởng bền vững thì chống lạm phát phải là tư duy thường trực, là điều hành thường trực, hai điều này phải song đôi. Lâu nay ta coi tăng trưởng là chính, lạm phát là phụ. Tất nhiên Chính phủ vẫn nói tỉ lệ lạm phát phải thấp hơn tăng trưởng song thực tế phải có những biện pháp điều hành như thế nào mới đạt được mục tiêu đó. Chỉ số giá cả cứ tăng nhanh như thế này thì lạm phát không thể nào thấp hơn tăng trưởng được. Nên nhớ rằng tăng trưởng bền vững lâu dài là tư duy chiến lược và khẩu hiệu hành động song phải luôn luôn có ý thức lạm phát thường trực. Để giải bài toán lạm phát có hai phương sách chủ yếu. Phương

sách thường trực, thường xuyên là chính sách tiền tệ. Phương sách thứ hai có tính chiến lược lâu dài là chính sách tài chính của Chính phủ, sự thực hiện của bộ máy điều hành và sự đóng góp của toàn dân.

Lạm phát thì thường trực nhưng chính sách tiền tệ lại ngắn hạn. Chính sách ngắn hạn phải thay đổi, phải cho thấy được tài nghệ của Ngân hàng Trung ương. Chính sách tiền tệ là biểu hiện cao nhất nghiệp vụ tinh vi của Ngân hàng Trung ương. Chính sách này có thể gây ra những cú sốc nhất định. Bây giờ ngân hàng có thể tăng lãi suất nhưng đến sáng mai, tuần sau có thể giảm lãi suất, bây giờ có thể tăng tỷ giá nhưng đến hai tuần nữa sẽ thay đổi tỷ giá. Cái đó biểu hiện tài nghệ văn minh của điều hành và đòi hỏi chất xám của bộ phận tư vấn hết sức thông minh, cái đầu tỉnh táo.

TCPTKT: *Thưa GS, có nên duy trì tỉ lệ lạm phát thấp hơn GDP, hay là có những lúc cần phải để lạm phát cao hơn so với tốc độ tăng trưởng GDP*

GS Cao Cự Bội: Vấn đề này cần phải xử lý linh hoạt chứ không cứng nhắc. Lâu nay các đại biểu Quốc hội cứ muốn ấn định chỉ số lạm phát phải thấp hơn tăng trưởng. Không thể như thế được, bởi vì lạm phát là một nhân tố vô cùng phức tạp, biểu hiện qua một cơ chế truyền dẫn rất tinh vi trong chính sách tiền tệ và nó phải đẩy được tốc độ tăng trưởng bền vững.

TCPTKT: *GS có nhận định gì về điều hành chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước thông qua thực hiện hàng loạt những biện pháp trong một thời gian ngắn vừa qua để chống lạm phát.*

GS. Cao Cự Bội: Đến lúc này lạm phát đã lên tới mức hai con số, nếu không cẩn thận sẽ tăng phi mã. Cho nên phải hành động ngay, tức là phải tìm cách ách lạm phát lại. Vì sao? Vì trước hết phải thấy rằng tiền do Ngân hàng Trung ương cung ứng trong những năm qua khá nhiều, đến lúc này độ trễ bùng ra. Thứ hai là riêng năm 2007 vốn nước ngoài vào VN khoảng 25 tỉ USD, trong đó lượng kiều hối rất đáng kể và theo thống kê đạt từ 5-6 tỉ nhưng thực tế có thể lên đến chục tỷ. Vốn ODA giải ngân vài tỷ USD, FDI cũng trên 6,5 tỷ và vốn gián tiếp trên thị trường chứng khoán khoảng 5-6 tỉ. Vốn nước ngoài đổ vào VN, song sử dụng kém hiệu quả và một phần bù cho nhập siêu (năm 2007 là 12,5 tỉ USD), trong khi đó lãi suất huy động USD của các ngân hàng thương mại trong nước lại thấp từ 4,5%-5%/năm.

Hiện nay phải thực hiện cấp bách các biện pháp chống lạm phát nhằm ách lạm phát lại nhưng ách thế nào để cỗ máy vẫn chạy. Ngân hàng Trung ương phải thực hiện một số biện pháp, theo tôi, trước hết phải nắm vững nguyên lý: Không có giải pháp nào toàn vẹn, có ưu có khuyết. Trong lúc khó khăn nhất nếu thành công được 60% đã là tốt rồi chứ

đừng tuyệt đối hoá; thứ hai cũng đừng sợ áp lực của dư luận. Cũng như chính sách hạn chế tín dụng bất động sản đã có tác dụng tích cực dù cho phản ứng rất gay gắt từ các doanh nghiệp bất động sản. Tôi rất tán thành ý kiến của một tờ báo: Chúng ta có nên hy sinh quyền lợi của toàn dân để bảo vệ các đại gia địa ốc hay không?

Về phía ngân hàng, Ngân hàng Trung ương phải đặt mục tiêu chống lạm phát là mục tiêu trọng tâm, mục tiêu tối thượng. Muốn chống lạm phát thì không ngoài những công cụ của chính sách tiền tệ là dự trữ bắt buộc để hạn chế lượng tiền M2 lưu thông ngoài thị trường. Thứ hai cũng không tránh khỏi sử dụng công cụ để rút tiền về, buộc các ngân hàng phải mua tín phiếu. Mặt khác, Ngân hàng Trung ương dùng thị trường mở và các công cụ tái cấp vốn để đảm bảo khả năng thanh toán cho các ngân hàng thương mại, ấn định mức trần lãi suất trong giao dịch nghiệp vụ thị trường mở xoay quanh 9% - 10%/năm. (TCPTKT: Thời gian qua, Ngân hàng Nhà nước tăng lãi suất cơ bản, tái cấp vốn và chiết khấu. Cụ thể, từ tháng 2/2008, lãi suất cơ bản tăng từ 8,25%/năm lên 8,75%, lãi suất tái cấp vốn tăng từ 6,5% lên 7,5% và lãi suất chiết khấu tăng từ 4,5% lên 6%). Theo tôi biện pháp của Ngân hàng Trung ương về lộ gích hình thức là đúng.

TCPTKT: Tuy nhiên biện pháp dồn dập như vậy thì có thể tạo ra cú sốc tâm lý ...

GS Cao Cự Bội: Tôi nhắc lại bài học lịch sử. Tháng 8, tháng 9 năm 1988 VN đã phải đương đầu với siêu lạm phát 3 con số. Trong lý thuyết kinh tế cổ điển có thuyết phần thưởng cho người gởi tiền. Vận dụng thuyết này, ngày 23/9/88 NHTƯ ban hành lãi suất 12%/tháng; 9%/tháng không kỳ hạn. Tôi cho rằng đây là biện pháp tình thế nhưng cũng là liều thuốc độc, phải giải ngay những cú sốc. Điều này muốn nói rằng, nhiều khi Ngân hàng Trung ương phải có những biện pháp táo bạo.

Vừa qua, Ngân hàng Trung ương đã sử dụng đồng loạt các biện pháp như: tăng dự trữ bắt buộc, áp dụng mua tín phiếu bắt buộc đối với các ngân hàng thương mại, sử dụng mạnh công cụ tái chiết khấu Các biện pháp này cũng gây nhiều phản ứng, song đó là lẽ thường tình vì chính sách tiền tệ được thực hiện qua định chế trung gian và cơ chế truyền dẫn.

TCPTKT: Lạm phát đã có tác động như thế nào đến hoạt động của các ngân hàng thương mại (NHTM) VN? GS nhận xét gì về cuộc đua lãi suất của các NHTM hiện nay mặc dù đã được xác định điểm dừng.

GS Cao Cự Bội: Theo tôi, tín hiệu của thị trường tài chính phản ánh cung cầu thực tại, do vậy Ngân hàng Trung ương phải nghiên cứu kỹ tín hiệu này và loại bỏ tín hiệu đầu

cơ. Thị trường này rất nhạy cảm và biến động thường xuyên, hàng ngày hàng giờ và vì còn lãi suất qua đêm nữa. Trên thị trường đã diễn ra cuộc đua tranh lãi suất. Có nhiều lý do, trong đó có lý do trước đây các ngân hàng chạy theo lợi nhuận, lấy vốn ngắn hạn cho vay dài hạn, kiểm soát tăng trưởng tín dụng không chặt chẽ. Theo tôi điều hành chính sách tiền tệ lúc này là vừa chống lạm phát vừa kiểm soát gắt gao đối với tăng trưởng tín dụng. Tôi nói kiểm soát chứ không thắt chặt tín dụng. Vì nếu hạn chế tín dụng cho doanh nghiệp vừa và nhỏ thì sụp đổ cả nền kinh tế. Muốn kiểm soát gắt gao thì phải thực hiện cơ chế lãi suất ngắn hạn thấp hơn lãi suất dài hạn. Ngoài ra phải thiết lập hàng rào kiểm soát đối với vấn đề tự do hoá tài chính. Vào thời điểm nào đó muốn thu hút tiền về, lãi suất phải cao hơn lạm phát một tỷ nhưng không được để lâu thì mới tránh được khủng hoảng. Tiếp theo là phải kiểm soát gắt gao đối với hoạt động tài chính của Chính phủ, không để các dự án kém hiệu quả gây thất thoát, lãng phí và tham nhũng. Nếu không làm quyết liệt thì đến Ngân hàng Trung ương cũng bó tay.

Hiện nay, nền kinh tế VN còn nhiều tiềm năng để phát triển, mặc dù đang đứng trước không ít những thách thức; nguồn vốn nước ngoài đang vào nhiều và chưa chạy ra; môi trường kinh tế xã hội phát triển thuận lợi; những biện pháp cải cách của Chính phủ vẫn lành mạnh và đi theo quỹ đạo của WTO; song nếu chúng ta không cẩn thận để lạm phát bùng lên phi mã sẽ phát sinh bong bóng ở hai nơi: thị trường chứng khoán và bất động sản; và lúc đó nhà đầu tư nước ngoài sẽ bỏ chạy. Cần nhấn mạnh rằng, điều hành chính sách tiền tệ vẫn phải là nhiệm vụ trọng tâm của Ngân hàng Trung ương. Khi nói tăng trưởng phải nói đến chính sách tiền tệ chứ không được coi thường. Muốn như vậy, Luật Ngân hàng Nhà nước phải được điều chỉnh, ngay cả các luật liên quan tài chính cũng phải được sửa đổi.

TCPTKT: Còn vấn đề tỷ giá thì sao, thưa GS?

GS Cao Cự Bội: Ai cũng biết đánh sục tỷ giá là để kích thích xuất khẩu còn nâng cao giá trị đồng tiền để đẩy mạnh nhập khẩu. Mình phải luôn nghĩ mình là ai. VN không bắt buộc Trung Quốc được vì quốc gia này đang xuất siêu quá lớn. VN mới hội nhập vào WTO mà nhập siêu đã lên đến 12,5 tỉ USD trong năm 2007. Hàng xuất khẩu của VN hàm lượng chủ yếu là lao động thô, chất xám chưa đáng kể. Bây giờ đánh sục tỷ giá nhưng vẫn phải nhập siêu quá lớn, nếu không giải đúng bài toán xuất nhập khẩu này thì 12,5 tỉ USD sẽ lên đến 20 tỉ USD (TCPTKT: Ba tháng đầu năm 2008, nhập siêu đã vọt lên đến 7 tỉ USD !). Cần phải cân nhắc kỹ càng và phải tính toán đầu vào, đầu ra. Điều chỉnh tỷ giá chưa thể làm đột ngột, chỉ lấy biên độ để điều hành tỷ giá (TCPTKT: Ngày 7/3, Ngân hàng Nhà nước thông báo mở

rộng biên độ mua, bán ngoại tệ của các ngân hàng thương mại so với tỷ giá giao dịch bình quân trên thị trường liên ngân hàng thêm $\pm 0,25\%$, tăng từ $\pm 0,75\%$ lên $\pm 1\%$). Riêng cá nhân tôi ủng hộ quan điểm đó. Cần xuất phát từ tình hình thực tiễn của đất nước để giải bài toán tỷ giá chứ không thể giải quyết bằng những lý thuyết cứng nhắc hay tư vấn của người ngoài cuộc. Tự do hoá ngoại tệ là vòng xoáy chết người, biến hoá khôn lường trong bối cảnh đầu tư nước ngoài đang đổ vào VN. Ổn định trong việc điều hành tỷ giá hối đoái là cần thiết nhưng cũng không nên cố định biện pháp này lâu dài.

TCPTKT: Để thực hiện chống lạm phát và giảm phát, vai trò của thị trường tiền tệ và tài chính là rất quan trọng. Một trong những biện pháp rút tiền từ lưu thông về là kênh phát hành trái phiếu của Chính phủ bằng nội tệ và ngoại tệ và phát hành trái phiếu của các tập đoàn kinh tế và các doanh nghiệp. Biện pháp này có tính khả thi trong tình hình kinh tế hiện nay?

GS Cao Cự Bội: Lâu nay ta phát hành trái phiếu ra quốc tế thì lãi suất có vẻ hấp dẫn nhưng mà quên mất thị trường vốn trong nước. Thị trường tiền tệ và thị trường vốn phải nhịp nhàng với nhau. Trái phiếu nội tệ của Chính phủ và doanh nghiệp chưa hấp dẫn, do đó dễ góp phần chống lạm phát, lãi suất trái phiếu phải đặc biệt hấp dẫn.

TCPTKT: Xin GS cho biết biện pháp tổng thể để chống lạm phát thông qua việc thực hiện chính sách tiền tệ trong thời gian trước mắt và về lâu dài.

GS Cao Cự Bội: Theo tôi, trước mắt phải:

(1) Sử dụng triệt để các công cụ kiểm soát đối với các chủ thể đang hoạt động trên thị trường tiền tệ, thị trường vốn kể cả đối nội và đối ngoại, đồng thời ngăn chặn những dòng vốn nước ngoài không lành mạnh.

(2) Sử dụng linh hoạt các công cụ chính sách tiền tệ vừa đảm bảo chống lạm phát cầu kéo, vừa đảm bảo cung cầu tiền tệ nhưng đồng thời cũng phải đảm bảo cơ chế truyền dẫn thông thoáng để vốn khả dụng của các định chế tài chính luân chuyển trôi chảy.

(3) Chính sách tỷ giá phải gắn với chính sách thương mại và thực hiện linh hoạt nhằm đáp ứng đa dạng hoá các loại hàng hoá và dịch vụ, giảm bớt nhập siêu và góp phần tăng trưởng.

(4) Thực hiện các chính sách kinh tế liên quan đến quy hoạch sản xuất kinh doanh, các chính sách hỗ trợ để giảm giá thành trong sản xuất, nâng cao giá trị gia tăng và hàm lượng chất xám, công nghệ cao trong hàng hóa, dịch vụ.

(5) Thường trực hàng ngày vẫn là chính sách tiền tệ nói riêng và chính sách tài chính-tiền tệ nói chung. Phải tránh lợi ích cục bộ của địa phương, ngành, và của đơn vị cũng như

tình trạng “trống đánh xuôi, kèn thổi ngược”.

Tôi cho rằng nền kinh tế VN chưa rơi vào khủng hoảng và sẽ phục hồi nhanh chóng với điều kiện Chính phủ phải điều hành chính sách tài chính có hiệu lực và thường trực hơn. Trong khi hô hào tăng trưởng phải luôn luôn nghĩ mình đang đánh đổi lạm phát.

TCPTKT: Như vậy Ngân hàng Trung ương cần đổi mới như thế nào để nâng cao năng lực và hiệu quả điều hành?

GS Cao Cự Bội: Lãnh đạo giỏi phải hội tụ được nhân tài. Trước hết là vấn đề con người mà con người phải có cơ chế hoạt động. Cơ chế phụ thuộc nhiều yếu tố. Phải có nhiều yếu tố kích thích, tôn trọng bản lĩnh của người cộng sự, lưỡng bổng giải quyết thoả đáng để giữ được người tài. Ngân hàng Trung ương phải là cơ quan đặc biệt, nhưng nó là một ngân hàng trước khi là cơ quan chính phủ. Là ngân hàng nó phải sử dụng được các công cụ cân đối tài chính. Vấn đề cốt lõi vẫn là cơ chế, luật pháp rõ ràng và mọi chuyện phải công khai minh bạch. Hiện nay, Ngân hàng Trung ương điều hành như vậy theo tôi là thoả đáng vì không có cách nào khác.

TCPTKT: Qua việc điều hành chính sách tiền tệ trong thời gian qua chúng ta có thể rút ra được những bài học kinh nghiệm gì?

GS Cao Cự Bội:

Bài học số một là dự báo phải rất thường xuyên. Muốn dự báo thường xuyên phải có bộ máy, đầu tư con người, phương tiện công nghệ, cơ sở vật chất, tài chính chứ không hô hào suông. Chúng ta không dự báo cho nên chúng ta cứ lãng mạn say sưa một chiều nên không biết lạm phát đến ngay trước mắt ta.

Bài học thứ hai là kiểm tra kiểm soát thực, tránh hữu danh vô thực. Muốn như vậy phải có cơ chế quy trách nhiệm cho người kiểm soát với chế độ thưởng phạt công minh.

Bài học thứ ba là điều hành chính sách tiền tệ chống lạm phát phải đồng bộ trong đó có những biện pháp nhấn, biện pháp chủ đạo, tránh “trống đánh xuôi, kèn thổi ngược”.

Bài học thứ tư là tránh lạc quan thái quá, không nên say sưa với tăng trưởng. Các biện pháp đưa ra bao giờ cũng có phản ứng nhưng phải tôn trọng ý kiến tích cực của đa số và cũng không nên nóng vội và bức xúc trước những phản ứng tiêu cực chỉ vì lợi ích cục bộ.

Bài học thứ năm là công khai, minh bạch trong chính sách, luật pháp; cơ chế, tổ chức vận hành và công bố thông tin chính xác, khách quan

TCPTKT: Xin cảm ơn buổi trao đổi rất thú vị với GS và kính chúc GS nhiều sức khỏe, đóng góp nhiều hơn nữa cho sự phát triển của ngành tài chính – ngân hàng ■

BAN BIÊN TẬP